

# ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐẾN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG HUYỆN ĐÀ BẮC, TỈNH HÒA BÌNH

HOÀNG THỊ THU HƯƠNG,  
NGUYỄN THỊ VIỆT HÀ

**Tóm tắt:** Đà Bắc là huyện vùng cao của tỉnh Hòa Bình, có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch. Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 khiến hoạt động du lịch bị ảnh hưởng đáng kể. Bài báo nhằm đánh giá tác động của đại dịch Covid-19 đến du lịch, sinh kế và cách ứng phó của người dân huyện Đà Bắc. Kết quả nghiên cứu cho thấy, lượng khách du lịch đến Đà Bắc giảm gần 67%, doanh thu du lịch giảm 56%, các nguồn sinh kế khác cũng bị sụt giảm thu nhập 30 - 52% so với trước đại dịch. Để ứng phó với tác động của đại dịch; có 37,5% hộ gia đình chọn thay đổi sang các sinh kế khác; 62,5% lựa chọn tiếp tục duy trì hoạt động du lịch bằng cách giảm thiểu chi phí, tìm kiếm nguồn khách nội địa, tranh thủ thời gian dịch bệnh để tu sửa cơ sở hạ tầng và nâng cao năng lực du lịch. Từ kết quả nghiên cứu, bài báo đề xuất một số giải pháp để phục hồi và phát triển sinh kế.

**Từ khóa:** Covid-19, du lịch, sinh kế, Đà Bắc.

## THE IMPACT OF COVID-19 PANDEMIC ON COMMUNITY TOURISM IN DA BAC DISTRICT, HOA BINH PROVINCE

**Abstract:** Da Bac is a highland district of Hoa Binh province, with great potential for tourism development. However, the Covid-19 pandemic caused tourism activities to be significantly affected. The article aims to assess the impact of the Covid-19 pandemic on tourism, livelihoods and how to respond to people in Da Bac district. Research results show that the number of tourists to Da Bac decreased by nearly 67%, tourism revenue decreased by 56%, other livelihood sources also experienced a decrease in income ranging 30 - 52% compared to that before the pandemic. In response to the impact of the pandemic, 37.5% of households chose to change to other livelihoods, 62.5% chose to continue maintaining tourism activities by minimizing costs, seeking source of domestic tourists, taking advantage of the epidemic time to repair infrastructure and improve tourism capacity. From the research results, the article proposes some solutions to restore and develop livelihoods.

**Keywords:** Covid-19, tourism, livelihood, Da Bac.

### 1. Đặt vấn đề

Đà Bắc là huyện vùng cao của tỉnh Hòa Bình, sở hữu nhiều tiềm năng nổi bật để phát triển du lịch. Huyện có cảnh quan thiên nhiên hoang sơ, hùng vĩ, nổi bật với mặt nước sông Đà trong

xanh, các hòn đảo lớn nhỏ nhấp nhô trên mặt nước được ví như “Hạ Long trên núi”. Huyện có hệ sinh thái rừng tự nhiên đa dạng, phong phú. Bên cạnh đó, các giá trị tâm linh thể hiện rõ trong đời sống của đồng bào dân tộc.

Nhận thấy những tiềm năng sẵn có, chính quyền địa phương bước đầu khai thác có hiệu quả lợi thế, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tuy nhiên, du lịch huyện Đà Bắc cũng không nằm ngoài phạm vi ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

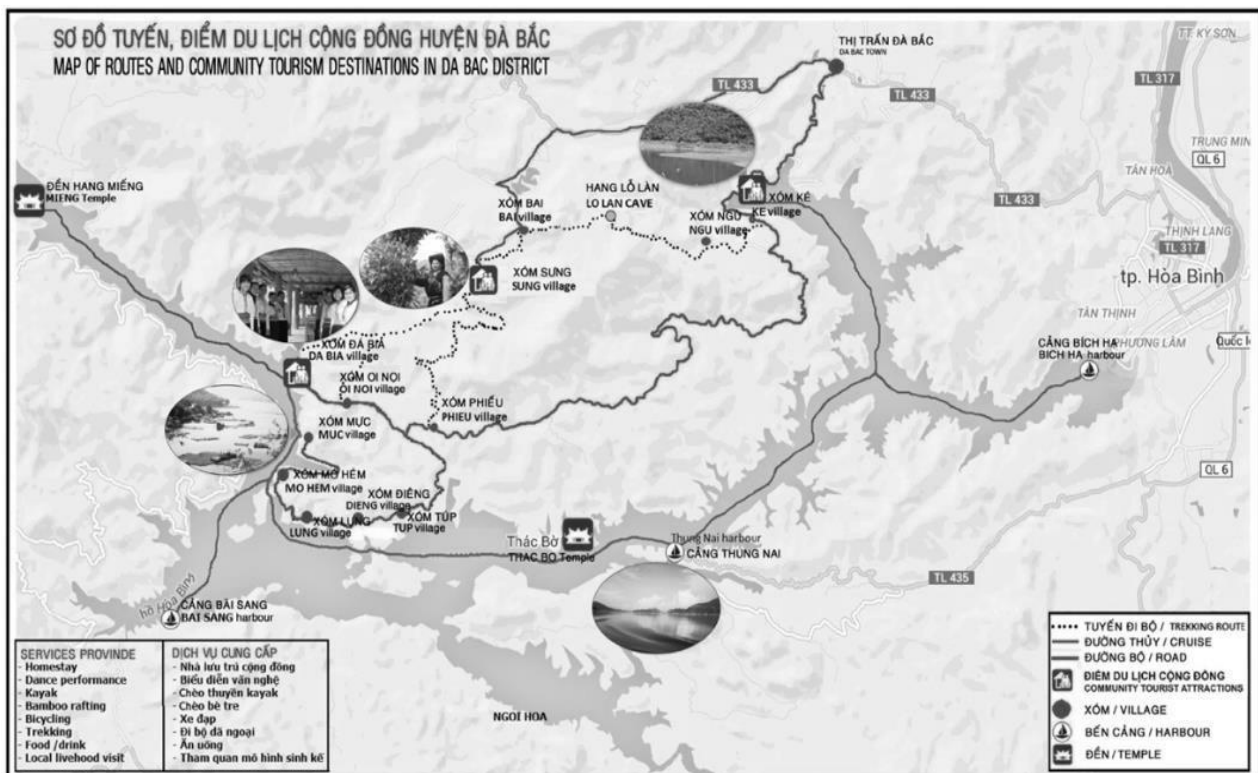
Hiện nay, đã có một số tác giả nghiên cứu về ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến du lịch và sinh kế như Đỗ Quỳnh Chi [1], Phạm Trương Hoàng [4], Nguyễn Hoàn Tiến và Trần Văn Sơn [5], Triệu Thanh Quang [6]... nhưng chưa có nhiều nghiên cứu vi mô, đi sâu vào từng cộng đồng địa phương cụ thể, trong đó có người dân tộc thiểu số, những người mới bắt đầu tìm thấy cơ hội sinh kế trong hoạt động du lịch.

Trong bối cảnh đó, việc làm rõ những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 đối với các

nhóm dân tộc thiểu số ở Đà Bắc là thực sự cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả việc thực hiện phòng chống dịch, cung cấp cơ sở cho việc thực hiện chiến lược phát triển du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số một cách bền vững. Bài báo dựa trên phân tích ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến du lịch và sinh kế cộng đồng, cũng như cách người dân ứng phó với đại dịch tại huyện Đà Bắc để đề xuất một số khuyến nghị, giải pháp phù hợp.

## **2. Cơ sở dữ liệu và phương pháp nghiên cứu**

- *Cơ sở dữ liệu:* ngoài dữ liệu sơ cấp thu thập được từ khảo sát thực địa, nghiên cứu còn dựa trên các dữ liệu thứ cấp như: Báo cáo kinh tế - xã hội; Đề án phát triển du lịch của huyện Đà Bắc; Niên giám thống kê tỉnh Hòa Bình và các tài liệu liên quan khác.



**Hình 1. Sơ đồ tuyến, điểm du lịch cộng đồng huyện Đà Bắc**

*Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch cộng đồng Đà Bắc [2]*

- Phương pháp nghiên cứu

+ Phương pháp thu thập và phân tích tài liệu: thực hiện thu thập tài liệu, số liệu, sách, báo liên quan đến điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của huyện Đà Bắc; tình hình phát triển du lịch tại địa bàn nghiên cứu. Từ đó tiến hành tổng quan và phân tích dữ liệu nghiên cứu.

+ Phương pháp khảo sát thực địa, điều tra xã hội học: lựa chọn 3 xóm du lịch cộng đồng của huyện Đà Bắc làm điểm nghiên cứu mẫu: xóm Sung, Đá Bia và Mỏ Hém (Hình 1). Các xóm được lựa chọn theo tiêu chí khác nhau về dân tộc và mức độ tham gia du lịch: xóm Đá Bia là nơi cư trú của người Mường Ao Tả và tham gia du lịch khá sâu rộng từ năm 2017; xóm Sung là nơi cư trú của người Dao Tiền và cũng tham gia du lịch từ 2017; xóm Mỏ Hém là nơi cư trú của người Mường và mới tham gia du lịch từ 2019 [7].

Bài báo đã phỏng vấn chính quyền và người dân địa phương nhằm thu thập những thông tin phù hợp thông qua bảng hỏi. Nội dung bảng hỏi

gồm 3 phần: phần 1 là các thông tin chung về hộ gia đình được phỏng vấn; phần 2 là thông tin về sinh kế hộ gia đình; phần 3 là tác động của dịch Covid-19 đến du lịch và sinh kế của người dân, cách người dân và chính quyền địa phương ứng phó với đại dịch. Phỏng vấn 42 hộ gia đình ở 3 xóm du lịch cộng đồng: xóm Sung (15 hộ), xóm Đá Bia (15 hộ) và xóm Mỏ Hém (12 hộ) trong tháng 4 năm 2021 (thời gian không giãn cách xã hội).

Sau khi điều tra xã hội học, sử dụng phương pháp toán thống kê để xử lý số liệu sơ cấp bằng phần mềm Excel.

### 3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

#### 3.1. Thực trạng phát triển du lịch tại huyện Đà Bắc

Đà Bắc đang phát triển đa dạng các loại hình du lịch như du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm, du lịch tham quan... Từ năm 2014 đến 2019, số lượng khách du lịch đến Đà Bắc tăng 11.450 lượt người (Bảng 1) [8].

**Bảng 1. Số lượng khách du lịch đến huyện Đà Bắc giai đoạn 2014 - 2020** (lượt người)

Năm	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
Tổng lượt khách	78.550	81.970	69.500	74.500	79.500	90.000	54.000
Khách nội địa	78.440	81.919	69.400	73.050	76.400	87.970	53.605
Khách quốc tế	110	51	100	1450	3100	2030	395

Nguồn: UBND huyện Đà Bắc [8]

Từ năm 2014 đến 2016, lượng khách quốc tế đến rất ít do hình ảnh du lịch Đà Bắc còn xa lạ với người nước ngoài; công tác quảng bá chưa rộng rãi cũng như chưa có nhiều dự án đầu tư vào du lịch. Nhưng từ năm 2016 đến 2019, lượng khách quốc tế tăng mạnh (từ 100 lượt năm 2016 lên 2030 lượt năm 2019) do có sự đầu tư

quảng bá và làm mới hình ảnh du lịch. Mặc dù khách quốc tế đến Đà Bắc chỉ chiếm 0,5% của cả tỉnh Hòa Bình nhưng đây là một dấu hiệu tích cực cho sự phát triển du lịch của huyện trong thời gian tới [3].

Năm 2020 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên lượng du khách đến Đà Bắc sụt giảm,

chỉ bằng 60% so với năm 2019. Trải qua nửa năm đầu thực sự khó khăn, du lịch Đà Bắc nói riêng và du lịch hồ Hòa Bình nói chung có khởi sắc hơn trong những tháng cuối năm 2020, sau đó chững lại do dịch bùng phát trở lại từ đầu năm 2021.

Đà Bắc có 4 điểm du lịch cộng đồng với tổng cộng 13 homestay kinh doanh lưu trú và ăn uống (trong đó, ở xóm Mỏ Hém có 2 hộ homestay, xóm Đá Bia có 5 hộ, xóm Sung 3 hộ và xóm Ké có 3 hộ) [2]. Tại các homestay, ngoài kinh doanh ăn uống lưu trú, các hộ còn tổ chức thêm hoạt động biểu diễn văn nghệ cho du khách theo sự phân công của Công ty cổ phần Du lịch cộng đồng Đà Bắc.

Các nhóm sản phẩm du lịch chủ yếu hiện đang khai thác tại huyện Đà Bắc, gồm:

Du lịch cộng đồng: ở xóm Ké (xã Hiền Lương); xóm Đá Bia, xóm Mỏ Hém (xã Tiên Phong); xóm Sung (xã Cao Sơn); bản Mọc (xã Đồng Nghê); đây là hoạt động đang thu hút khách du lịch trong và ngoài nước tại Đà Bắc.

Du lịch tâm linh: là sản phẩm du lịch nổi bật diễn ra chủ yếu tại Đền Thác Bờ (xã Vầy Nưa), hàng năm thu hút lượng lớn du khách. Thị trường khách chủ yếu là nội tỉnh, Hà Nội và các vùng lân cận.

Du lịch cuối tuần: chủ yếu diễn ra tại Đào Dừa; đối tượng khách chủ yếu là học sinh, sinh viên đến từ Hà Nội.

Du lịch tham quan: du thuyền ngắm cảnh quan trên hồ; đi bộ hoặc đi xe đạp đến các bản người Mường, người Dao để tham quan.

Theo kết quả khảo sát, nhìn chung trình độ học vấn của lao động du lịch trên địa bàn huyện Đà Bắc chưa cao; có 4% lao động không biết chữ; 30% lao động chỉ học hết cấp 1; 50% lao động mới học hết cấp 2 và 12% lao động có trình độ cấp 3; trình độ lao động trung cấp, cao đẳng và đại học chỉ chiếm 4%.

### **3.2. Những ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến du lịch cộng đồng huyện Đà Bắc**

#### **a. Sụt giảm lượng khách du lịch**

Trong năm 2020 khách quốc tế chỉ đến vào tháng 1 và 2, từ tháng 3 hầu như không có khách. Khách du lịch nội địa cũng giảm mạnh do thực hiện giãn cách xã hội. Cụ thể, năm 2019 (trước khi dịch Covid-19 xảy ra), các xóm du lịch cộng đồng đón 2.440 lượt khách, đến năm 2020 khi Covid-19 xảy ra thì lượng khách du lịch sụt giảm còn 814 lượt, giảm 66% (thấp hơn một chút so với mức sụt giảm của Sa Pa là 70% [6]). Trong đó, khách nội địa giảm 39% và khách quốc tế giảm 77% (Bảng 2).

**Bảng 2. So sánh lượng du khách trước và sau dịch Covid-19 (lượt người)**

<b>Năm</b>	<b>Khách nội địa</b>	<b>Khách quốc tế</b>	<b>Tổng</b>
2019 (trước Covid)	688	1.752	2.440
2020 (sau Covid-19)	419	395	814

*Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch cộng đồng Đà Bắc [2]*

*b. Sụt giảm doanh thu du lịch*

Số lượng khách du lịch nội địa và quốc tế giảm mạnh đã kéo theo doanh thu của các cơ sở lưu trú sụt giảm nghiêm trọng. Tại 3 xóm nghiên

cứu, tổng doanh thu từ dịch vụ lưu trú năm 2020 đạt 523,9 triệu đồng, giảm 58,4% so với năm 2019 (Bảng 3).

**Bảng 3. Doanh thu từ dịch vụ lưu trú trước và sau dịch Covid-19 (triệu đồng)**

Năm	Xóm Sung	Xóm Đá Bia	Xóm Mố Hém
2019 (trước Covid-19)	516,7	631,1	110,7
2020 (sau Covid-19)	239,1	236,0	48,8

*Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch cộng đồng Đà Bắc [2]*

Xóm Đá Bia với 5 hộ tham gia kinh doanh lưu trú có mức sụt giảm doanh thu cao nhất (62,6%) so với các xóm còn lại. Đá Bia là một trong những xóm tiên phong trong phát triển du lịch cộng đồng tại Đà Bắc từ năm 2017. Vì vậy, khi dịch bệnh xảy ra, Đá Bia là xóm chịu ảnh hưởng nặng nề nhất. Mức sụt giảm doanh thu du lịch của xóm Đá Bia tương tự như mức sụt giảm ở những điểm du lịch cộng đồng phát triển mạnh của người H'Mông và Dao ở xã Mường Hoa và Tả Phìn, huyện Sa Pa [6]. Tại xóm Mố Hém và Sung, du lịch cộng đồng chỉ là một loại hình sinh kế mới nổi, nguồn thu nhập chính của người dân vẫn chủ yếu phụ thuộc vào sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp.

Có thể nói, mặc dù dịch bệnh làm giảm lượng khách du lịch, giảm thu nhập, nhưng những ảnh hưởng này khác nhau, phụ thuộc chủ yếu vào mức độ sử dụng nguồn lực sẵn có trong

việc vận hành cơ sở cung ứng sản phẩm du lịch của mỗi hộ dân. Hầu hết các hộ kinh doanh homestay đều tận dụng cơ sở vật chất và lao động gia đình bán thời gian và vẫn coi sản xuất nông nghiệp là nguồn sinh kế chính. Khi khách du lịch đông, nguồn lực được ưu tiên cho du lịch, nhưng khi lượng khách giảm, nguồn lực được dành cho sản xuất nông nghiệp.

Chính vì vậy, trong bối cảnh dịch Covid-19 có ảnh hưởng đến thu nhập nhưng không hoàn toàn đe dọa cuộc sống của người dân làm du lịch, trừ khi họ phải vay mượn lớn từ các ngân hàng thương mại để đầu tư xây dựng cơ sở lưu trú [6].

Không chỉ dịch vụ lưu trú bị ảnh hưởng mà các hoạt động du lịch khác như hướng dẫn viên du lịch, chèo thuyền, cho thuê kayak, xe ôm, nghề thủ công truyền thống cũng bị sụt giảm doanh thu đáng kể (Bảng 4).

**Bảng 4. Thu nhập từ các dịch vụ du lịch cộng đồng trước và sau dịch Covid-19 (triệu đồng)**

Năm	Hướng dẫn viên	Chèo thuyền	Dịch vụ cho xem lồng cá	Cho thuê Kayak	Xe ôm	Thổ cẩm
2019 (trước Covid-19)	67,6	28,5	3,5	16,8	47,0	11,4
2020 (sau Covid-19)	29,0	11,6	2,4	4,2	20,8	6,8

*Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch cộng đồng Đà Bắc [2]*

**3.3. Ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến sinh kế khác**

*a. Những khó khăn trong sản xuất kinh doanh thời kỳ Covid-19*

Theo kết quả điều tra xã hội học, hầu hết các hoạt động sản xuất đều bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; có 66% số hộ gia đình được hỏi đánh

giá hoạt động nuôi trồng thủy sản chịu ảnh hưởng nhiều nhất. Hình thức nuôi cá lồng bè trên hồ thủy điện khá phổ biến ở khu vực nghiên cứu. Cá nuôi được cung cấp cho các nhà hàng và quán ăn nên khi xảy ra dịch bệnh, các nhà hàng đóng cửa dẫn đến việc cá không tiêu thụ được, gây thiệt hại cho người dân (Bảng 5).

**Bảng 5. Mức độ ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến sinh kế của các hộ gia đình (theo % số người trả lời)**

Hoạt động sinh kế	Không ảnh hưởng	Ảnh hưởng ít	Ảnh hưởng trung bình	Ảnh hưởng nhiều
Canh tác nương rẫy	80	20	0	0
Khai thác thủy sản	100	0	0	0
Nuôi trồng thủy sản	0	0	34	66
Kinh doanh buôn bán	0	28,5	51,5	20
Công nhân	12	0	56	32

*Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học tháng 4/2021*

Một số gia đình có thành viên làm việc trong các nhà máy, xí nghiệp cho biết, thu nhập của họ bị ảnh hưởng tương đối nhiều (như bị cắt giảm giờ làm, giảm lương, cho nghỉ việc tạm thời hoặc cho thôi việc). Ngoài ra, cũng có một số hoạt động ít chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 như khai thác thủy sản, canh tác nương rẫy...

*b. Ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến thu nhập của người dân*

Các hoạt động sinh kế có mức sụt giảm thu nhập cao nhất lần lượt là kinh doanh buôn bán giảm 52%, nông nghiệp giảm 42%, nghề tự do giảm 30% (Bảng 6).

**Bảng 6. Mức sụt giảm thu nhập do ảnh hưởng của dịch Covid-19 giữa các xóm (%)**

Nguồn thu nhập bị sụt giảm	Xóm Sung	Xóm Đá Bia	Xóm Mố Hém
Nông-lâm-ngư nghiệp	35,7	47,5	42,2
Buôn bán	54	51,7	50,3
Nghề tự do	31,2	36,3	22,5

*Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học tháng 4/2021*

Hoạt động sản xuất của người dân tại 3 xóm Sung, Đá Bia và Mố Hém có nhiều nét tương đồng, ngoài du lịch thì nguồn sống chủ yếu dựa vào canh tác nương rẫy và chăn nuôi.

Tại hai xóm Đá Bia và Mố Hém do có lợi thế

nằm gần hồ nên hoạt động nuôi trồng thủy sản phổ biến hơn ở xóm Sung. Đây là một trong những hoạt động chịu nhiều ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nên hai xóm Đá Bia và Mố Hém có mức sụt giảm thu nhập cao hơn, lần lượt là 47,5% và 42,2%.

Hoạt động buôn bán kinh doanh bị ảnh hưởng nghiêm trọng, mức sụt giảm thu nhập ở cả 3 xóm chênh lệch không nhiều. Người dân tại xóm Sưng và Đá Bia có xu hướng làm các nghề tự do nhiều hơn ở xóm Mỏ Hém. Phần lớn làm công nhân tại các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh, một số lao động đi chăn nuôi thuê tại các địa phương khác nên dịch bệnh xảy ra khiến thu nhập cũng bị ảnh hưởng phần nào.

### **3.4. Cách người dân ứng phó với dịch Covid-19**

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch, người dân đã có những biện pháp trước mắt để duy trì ổn định cuộc sống. Theo kết quả điều tra xã hội học, phần lớn (62,5%) hộ gia đình lựa chọn tiếp tục duy trì sinh kế du lịch bằng cách vay mượn từ bạn bè, người thân hoặc bán bớt tài sản cá nhân, gia đình. Còn lại 37,5% số hộ lựa chọn thay đổi sinh kế tạm thời như chuyển sang làm công nhân thời vụ tại các khu công nghiệp, làm thuê cho các gia đình ở địa phương khác.

Khó khăn hơn cả là các hộ kinh doanh du lịch. Mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng nhưng 100% các hộ gia đình được phỏng vấn vẫn lựa chọn tiếp tục hoạt động kinh doanh du lịch. Để khắc phục tình trạng khó khăn trước mắt, phần lớn các hộ lựa chọn giảm giá cho các dịch vụ, 20% số hộ phải cắt giảm chi phí lao động và 28,6% số hộ tìm cách tăng cường quảng bá hình ảnh nhằm thu hút khách, đặc biệt là khách nội địa. Trong khi đó một số ít hộ kinh doanh du lịch (14,3%) lựa chọn nâng cấp, tu sửa cơ sở vật chất để đón khách trở lại sau thời gian dịch bệnh, đây là việc mà thông thường khi đông khách rất khó thực hiện.

Những giải pháp ứng phó này của người dân

ở Đà Bắc cũng tương tự như cách thức người dân tộc thiểu số ở Sa Pa đã áp dụng. Để bám trụ với nghề du lịch, người dân tộc H'Mông và Dao ở Sa Pa đã áp dụng chiến lược giảm thiểu chi phí, tìm kiếm những khách hàng mới, tranh thủ tu sửa cơ sở [6].

Một số người dân địa phương đã tranh thủ thời gian vắng khách để đi học, tích lũy thêm kiến thức làm du lịch, quảng bá hình ảnh địa phương (như xây dựng trang web nhằm giới thiệu văn hóa dân tộc cũng như hành trình phát triển du lịch tại địa phương).

Có thể nói, dịch Covid-19 đã làm thay đổi cơ bản chiến lược sinh kế của người dân tộc thiểu số làm du lịch tại Đà Bắc. Bao gồm việc cắt giảm chi phí trong hoạt động, tăng cường quảng bá hình ảnh du lịch; từng bước nâng cấp để phù hợp với bối cảnh mới của đại dịch; hoặc quay trở lại với lĩnh vực sản xuất nông nghiệp [6].

Bên cạnh sự ứng phó của bản thân, người dân còn nhận được sự hỗ trợ từ Nhà nước, chính quyền địa phương. Qua khảo sát, 100% hộ gia đình nhận được trợ cấp về tiền mặt (700.000 đồng/người đối với các hộ không đăng kí kinh doanh du lịch; 1 triệu đồng/hộ đối với các hộ đăng ký kinh doanh du lịch). Ngoài ra còn có chính sách giảm tiền điện trong một vài tháng cho các hộ gia đình.

Các doanh nghiệp du lịch cũng có những hoạt động nhằm hỗ trợ các hộ gia đình tham gia du lịch. Cụ thể như cho lùi hạn trả nợ, tổ chức tập huấn kỹ năng phòng chống dịch Covid-19, cung cấp các trang thiết bị (nhiệt kế hồng ngoại, nước rửa tay, khẩu trang...) và không ngừng tăng cường quảng bá hình ảnh địa phương nhằm thu hút du khách. Ngoài ra, công ty còn hỗ trợ người

dân quảng bá các nông sản địa phương và thu gom nông sản dưới hình thức online (các mặt hàng như chè Shan tuyết, mật ong rừng, rau củ quả, thủy sản...).

### **3.5. Đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch và ổn định sinh kế cộng đồng ứng phó với dịch Covid-19**

Kết quả nghiên cứu cho thấy, các mô hình sinh kế dựa trên các nguồn nội lực có thể đương đầu và phục hồi sau các cú sốc kinh tế. Vì vậy, định hướng giải pháp để phục hồi và phát triển du lịch đối với các cộng đồng dân tộc thiểu số làm du lịch cần dựa trên tinh thần phát huy tối đa nguồn lực tại chỗ, chủ động thực hiện các hoạt động phục hồi và phát triển các sản phẩm du lịch, hướng tới mục tiêu phát triển du lịch bền vững [6].

Để từng bước phục hồi và phát triển sinh kế, đặc biệt là trong lĩnh vực du lịch của đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Đà Bắc, cần tập trung vào các giải pháp sau:

*Thứ nhất*, cần tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa chính sách kích cầu về du lịch một cách có hiệu quả; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, quảng bá du lịch để sẵn sàng đón khách ngay sau khi tình hình dịch được khống chế.

*Thứ hai*, đẩy mạnh việc nâng cao năng lực cho người dân tộc thiểu số tham gia trong lĩnh vực du lịch; đặc biệt ở các điểm du lịch cộng đồng ở Đà Bắc mới được hình thành, người dân chưa có nhiều kinh nghiệm và kỹ năng du lịch. Vì vậy cần coi thời điểm vắng khách là cơ hội để nâng cao năng lực của đội ngũ làm du lịch; tập huấn cho người dân địa phương sử dụng công nghệ thông tin để quảng bá du lịch cũng như nét đẹp văn hóa đến du khách.

*Thứ ba*, tăng cường liên kết giữa các xóm du lịch cộng đồng để đa dạng hóa sản phẩm du lịch, tạo cảm giác mới lạ thu hút du khách. Đặc biệt là thu hút khách nội địa trong bối cảnh khách quốc tế quay trở lại sẽ cần thêm thời gian.

*Thứ tư*, hỗ trợ liên kết và tìm kiếm thị trường cho các nông sản của địa phương. Trong khi du lịch trầm lắng, việc tìm kiếm thị trường cho các nông sản không chỉ giúp cho người dân có thêm thu nhập mà còn giúp quảng bá hình ảnh địa phương đến du khách. Trong bối cảnh dịch Covid-19, cần đẩy mạnh hơn nữa hoạt động bán hàng nông sản online một cách chuyên nghiệp hơn.

Về lâu dài, địa phương cần có những giải pháp giúp phát triển du lịch cộng đồng và sinh kế bền vững. Thực hiện việc đánh giá và điều chỉnh chiến lược/quy hoạch du lịch hiện có để đảm bảo các hoạt động du lịch được đa dạng hoá, đồng thời phát huy tối đa tiềm năng và nội lực của địa phương. Căn cứ trên đánh giá tiềm năng, thế mạnh và nguồn lực sẵn có, đưa ra những kế hoạch phát triển thêm những sinh kế mới.

### **4. Kết luận**

Từ đầu năm 2020 đến nay, dịch Covid-19 gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động du lịch cộng đồng và sinh kế của người dân Đà Bắc. Những ảnh hưởng này khác nhau phụ thuộc chủ yếu vào mức độ sử dụng nguồn lực sẵn có trong việc vận hành hoạt động du lịch của mỗi hộ dân. Hầu hết các hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú homestay đều tận dụng cơ sở vật chất và lao động gia đình bán thời gian và vẫn coi nông nghiệp là nguồn sinh kế chính. Chính vì vậy, trong bối cảnh dịch Covid-19



đã ảnh hưởng lớn đến thu nhập, nhưng không hoàn toàn đe dọa cuộc sống của người dân làm du lịch.

Nghiên cứu đã đưa ra một số giải pháp đề ứng phó và giảm thiểu thiệt hại do đại dịch như: quảng bá du lịch và giảm giá dịch vụ, nâng cao năng lực cho người dân tộc thiểu số tham gia làm du lịch, đa dạng hóa sản phẩm du lịch để thu

hút khách nội địa, hỗ trợ liên kết và tìm kiếm thị trường cho các nông sản địa phương.

Về lâu dài, chính quyền địa phương cần thực hiện việc đánh giá và điều chỉnh chiến lược phát triển du lịch hiện có để đảm bảo các hoạt động du lịch được đa dạng hoá, đồng thời phát huy được tối đa tiềm năng và nội lực của địa phương hướng đến phát triển du lịch bền vững.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Đỗ Quỳnh Chi (2020), *Đánh giá nhanh tác động của đại dịch COVID-19 tới doanh nghiệp và người lao động trong một số ngành kinh tế chính: Ứng phó, điều chỉnh và khả năng phục hồi*, Báo cáo của Tổ chức lao động Quốc tế.
2. Công ty cổ phần Du lịch cộng đồng Đà Bắc (2020), *Báo cáo tình hình phát triển du lịch cộng đồng tại Đà Bắc năm 2019, 2020*.
3. Cục thống kê tỉnh Hòa Bình (2020), *Niên giám thống kê tỉnh Hòa Bình năm 2020*. NXB. Thống kê.
4. Phạm Trương Hoàng, Trần Đức Huy và Ngô Đức Anh (2020), *Tác động của đại dịch Covid-19 đến ngành du lịch Việt Nam và những giải pháp ứng phó*, Tạp chí Kinh tế và phát triển, số 274/2020.
5. Nguyễn Hoàn Tiến, Trần Văn Sơn (2020), *Phát triển bền vững ngành du lịch thời kỳ hậu Covid - 19 tại Việt Nam - cách tiếp cận marketing*, DOI:10.13140/rg.2.2.21677.72167.
6. Triệu Thanh Quang, Nguyễn Đức Vinh, Hoàng Thị Vượng, Nguyễn Thị Lợi (2020), *Tác động của đại dịch Covid-19 đến người dân tộc thiểu số làm du lịch - Trường hợp người H'Mông và Dao ở Sapa*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học "Covid-19, đại dịch và những vấn đề đặt ra đối với phát triển bền vững", Hà Nội, ngày 30/11/2020.
7. UBND huyện Đà Bắc (2021), *Giới thiệu chung huyện Đà Bắc*, <http://dabac.hoabinh.gov.vn/>, truy cập 28/03/2021.
8. UBND huyện Đà Bắc (2021), *Báo cáo kinh tế xã hội huyện Đà Bắc năm 2020*.

#### **Thông tin tác giả**

Hoàng Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Việt Hà - Khoa Địa lý, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN  
Địa chỉ: 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội  
Email: huonghoangbg@yahoo.com; ĐT: 0912 989 783

#### **Nhật ký tòa soạn**

Ngày nhận bài: 30/7/2021  
Biên tập: 9/2021